

Số: 01 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2024

(Theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC
ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, đường Bến Oánh, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: (+84).02083.851537
- Fax: (+84).02083.852976
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: TNW
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện kiểm toán độc lập.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26/NQ-ĐHĐCĐ	28/6/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: 1. Thông qua Báo cáo số 120a/BC-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Ban TGD Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty.

		<p>2. Thông qua Báo cáo số 35/BC-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo số 04/BC-BKS ngày 10/5/2024 của BKS về hoạt động của BKS năm 2023 và tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.</p> <p>4. Thông qua Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>5. Thông qua Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm 2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023.</p> <p>6. Thông qua Tờ trình số 06/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>7. Giao cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty tăng cường công tác quản lý, chủ động nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động SXKD, mở rộng mạng lưới tiêu thụ; thực hiện hạch toán khấu hao, hao mòn tài sản cố định và xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công theo đúng quy định của pháp luật; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát các quy định hiện hành của pháp luật để hoàn thiện Điều lệ và các Quy chế của Công ty đảm bảo đúng quy định, trình ĐHĐCĐ tại phiên họp gần nhất.</p> <p>8. Giao cho HĐQT Công ty chỉ đạo và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc Công ty làm việc với các sở, ngành liên quan để phê duyệt Phương án giá nước sạch và giá bán nước sạch sinh hoạt năm 2024 đáp ứng đúng thời gian dự kiến khi lập kế hoạch SXKD năm 2024 và theo các nguyên tắc tính giá nước tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ; quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt tại Thông tư 43/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính; bảo đảm giá bán nước sạch được tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý trong quá trình sản xuất, phân phối nước sạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước; bảo đảm để các đơn vị cấp nước duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần tiết kiệm sử dụng nước có xét đến hỗ trợ người nghèo.</p>	
2	43/NQ-ĐHĐCĐ	29/11/2024	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 (Được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản):</p> <p>1. Không thông qua: Tờ trình số 51/TTr-HĐQT ngày</p>

		<p>08/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.</p> <p>2. Không thông qua: Tờ trình số 52/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty.</p> <p>3. Không thông qua: Tờ trình số 53/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>4. Không thông qua: Tờ trình số 54/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>5. Không thông qua: Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 25/10/2024 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.</p>
--	--	---

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày Không còn
1	Ông Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch	29/5/2015	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	Thành viên	16/6/2020	
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	Thành viên	29/5/2015	
4	Ông Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	12/01/2017	
5	Ông Lê Quang Hải	Thành viên	21/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Mãi	23/23	100 %	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	23/23	100 %	
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	23/23	100 %	
4	Ông Nguyễn Văn Tiến	23/23	100 %	

5	Ông Lê Quang Hải	23/23	100 %	
---	------------------	-------	-------	--

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua báo cáo định kỳ và các báo cáo theo chuyên đề; giám sát thông qua việc kiểm soát kế hoạch tài chính hàng tuần, hàng tháng; giám sát thông qua việc tham dự các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt do Ban Tổng Giám đốc chủ trì; giám sát thông qua các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB- HĐQT	11/01/2024	<p>1. Ban hành Quy chế đầu tư đường ống mạng cấp 3 và phát triển khách hàng sử dụng nước kèm theo Tờ trình số 07/TTr-CTCPNS ngày 09/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định ban hành Quy chế, các nội dung được thống nhất tại phiên họp này.</p>	100 %
2	01a/BB- HĐQT	15/01/2024	<p>1. Thông qua Tờ trình số 07a/TTr-CTCPNS ngày 09/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc giao thêm nhiệm vụ cho các đơn vị và mức chi hỗ trợ người lao động phục vụ công tác thu tiền dịch vụ thoát nước năm 2024.</p>	100 %
3	02/BB- HĐQT	19/01/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước xóm Đội Cấn, YNA, Lam Sơn xã Tân Cương; xóm Cương Lãng xã Thịnh Đức; tổ 1, 2 phường Thịnh Đán thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 19a/TTr-CTCPNS ngày 17/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.</p>	100 %
4	03/BB- HĐQT	19/01/2024	<p>1. Thông qua Tờ trình số 17a/TTr-CTCPNS ngày 16/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc chia lương tháng 13 năm 2023.</p>	100 %
5	04/BB- HĐQT	25/01/2024	<p>1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị Công ty năm 2023.</p>	100 %
6	05/BB- HĐQT	29/01/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Di chuyển tuyến ống cấp nước HDPE D225 khu dân cư số 2 Quyết Thắng thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 30/TTr-CTCPNS ngày 24/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được</p>	100 %

			<p>thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.</p>	
7	06/BB-HĐQT	01/02/2024	<p>1. Nhất trí đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty tại dự thảo Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Giao Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện số liệu tài chính sau khi Báo cáo tài chính năm 2023 hoàn thành kiểm toán để đánh giá phân tích bổ sung và nghiên cứu thêm phương hướng, các giải pháp để thực hiện năm 2024, báo cáo HĐQT xem xét phê duyệt trước khi trình phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>2. Nhất trí định hướng giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nội bộ toàn Công ty về sản lượng nước thương phẩm năm 2024 tăng trưởng 3,5% so với thực hiện năm 2023, tỷ lệ thất thoát nước là 22,4%.</p>	100 %
8	07/BB-HĐQT	06/3/2024	<p>1. Thống nhất quy mô đầu tư xây dựng:</p> <p>- Đoạn đường từ đập phụ số 04 Nam Núi Cốc đến điểm nối với đường bê tông hiện có vào nhà máy được xây dựng theo quy hoạch nền đường rộng 13m, mặt đường 7m, vỉa hè 2x3,0=6,0m, kết cấu đường cấp phối đá dăm dày trung bình 45cm, mặt đường bê tông xi măng M250, dày 25 cm, hệ thống thoát nước dọc, ngang, các biển báo giao thông theo tiêu chuẩn hiện hành; kinh phí đầu tư dự kiến 9,0 tỷ đồng (bao gồm chi phí xây dựng và các chi phí khác, không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng); thời gian thi công 60 ngày kể từ ngày được bàn giao mặt bằng để thi công.</p> <p>- Đoạn đường sau điểm rẽ vào nhà máy đến công Trung tâm Cai nghiệm đa chức năng sẽ hoàn trả lại mặt đường nguyên trạng.</p> <p>Nguồn vốn đầu tư: Công ty bố trí từ nguồn vốn vay, nguồn sản xuất kinh doanh, nguồn hoàn trả tiền của nhà thầu thi công cam kết.</p> <p>Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên là chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường, công trình sau khi xây dựng xong sẽ bàn giao lại cho địa phương quản lý.</p>	100 %
9	08/BB-HĐQT	07/3/2024	<p>1. Nhất trí với kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa năm 2024 tại Tờ trình số 56/TTr-</p>	100 %

			<p>CTCPNS ngày 05/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Nhất trí phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, sửa chữa các công trình hoàn thành kèm theo Tờ trình số 57/TTr-CTCPNS ngày 05/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.</p>	
10	09/BB-HĐQT	08/3/2024	<p>1. Thông qua Kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên họp là ngày 24/4/2024 tại Văn phòng Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>2. Giao Tổng Giám đốc Công ty thành lập Ban tổ chức, phân công chuẩn bị các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	100 %
11	09a/BB-HĐQT	25/3/2024	<p>1. Đồng ý với nội dung Tờ trình số 69a/TTr-CTCPNS ngày 21/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc quyết toán quỹ lương năm 2023.</p>	100 %
12	10/BB-HĐQT	29/3/2024	<p>1. Phê duyệt Tờ trình số 75a/TTr-CTCPNS ngày 26/3/2024 của Tổng Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.</p>	100 %
13	11/BB-HĐQT	01/4/2024	<p>1. Duyệt nội dung Báo cáo số 72a/BC-CTCPNS ngày 25/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024.</p> <p>2. Duyệt nội dung Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/4/2024 của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, tóm tắt Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán.</p> <p>3. Duyệt Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>4. Duyệt Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm</p>	100 %

			<p>2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023.</p> <p>5. Duyệt Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>6. Duyệt Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>7. Duyệt Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 01/4/2024 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/4/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>10. Duyệt dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>11. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>12. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023, uỷ quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành.</p>	
14	12/BB-HĐQT	23/4/2024	<p>1. Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên năm 2024 ngày 24/4/2024 sang thời gian cuối tháng 6/2024.</p> <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty theo quy định; chỉ đạo chuẩn bị tốt các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 để báo cáo Hội đồng quản trị Công ty duyệt.</p>	100 %
15	14/BB-HĐQT	02/5/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Thay thế ống thép trước đồng hồ các phường thành phố Thái Nguyên và công trình: Đầu tư tuyến ống mạng cấp 3 khu vực thành phố Thái Nguyên, Sông Công, Phổ Yên (lần 1) theo đề nghị tại Tờ trình số 112a/TTr-CTCPNS ngày 26/4/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p>	100 %

			Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.	
16	15/BB-HĐQT	06/5/2024	Hủy danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2024 theo Danh sách số V512/2024-TNW/VSDC-ĐK của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/3/2024. Lý do hủy danh sách: Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2024 ngày 24/4/2024 sang thời gian cuối tháng 6/2024.	100 %
17	17/BB-HĐQT	09/5/2024	1. Thông qua Tờ trình số 120/TTr-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Tổng Giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch, lộ trình giảm thất thoát và đề xuất của các đơn vị năm 2024: XN Nước sạch Đại Từ, Trạm Cấp nước Phú Lương, XN Kinh doanh Nước sạch Thái Nguyên, XN Nước sạch Số 1, XN Nước sạch số 2. Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty và thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty có liên quan triển khai thực hiện.	100 %
18	19/BB-HĐQT	13/5/2024	1. Thông qua Kế hoạch số 21/KH-HĐQT ngày 06/5/2024 của HĐQT về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 2. Duyệt Báo cáo số 120a/BC-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024. 3. Duyệt Báo cáo số 04/BC-BKS ngày 10/5/2024 của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, tóm tắt Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán. 4. Duyệt Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024. 5. Duyệt Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm 2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023. 6. Duyệt Tờ trình số 24/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về sửa đổi bổ	100 %

			<p>sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>7. Duyệt Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>10. Duyệt Tờ trình số 06/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>11. Duyệt Dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>12. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>13. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký Thông báo mời họp và các văn bản, tài liệu để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; trường hợp Chủ tịch HĐQT bận không dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, giao ông Nguyễn Xuân Học sẽ Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	
19	20/BB-HĐQT	23/5/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Sửa chữa bể lọc số 2 nhà máy nước Sông Công theo đề nghị tại Tờ trình số 134/TTr-CTCPNS ngày 21/5/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.</p>	100 %
20	21/BB-HĐQT	06/6/2024	<p>1. Duyệt dự thảo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 30/01/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2023 để đáp ứng nội dung theo quy định.</p>	100 %

			<p>2. Duyệt dự thảo Tờ trình của HĐQT về sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 24/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty.</p> <p>3. Duyệt dự thảo Tờ trình của về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty.</p> <p>4. Duyệt dự thảo Tờ trình của HĐQT về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty.</p> <p>5. Duyệt dự thảo Tờ trình của BKS về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS Công ty.</p> <p>6. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 được HĐQT duyệt ngày 13/5/2024.</p> <p>7. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản, tài liệu liên quan đến các nội dung được biểu quyết thông qua tại phiên họp HĐQT này để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	
21	22/BB-HĐQT	10/6/2024	<p>1. Phê duyệt hồ sơ Thiết kế ý tưởng quy hoạch chi tiết 1/500 khu du lịch phía Nam hồ Núi Cốc – khu vực đồi Voi Phun theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 152/TTr-CTCPNS ngày 05/6/2024.</p> <p>Căn cứ hồ sơ thiết kế ý tưởng quy hoạch đã thống nhất, Ban Tổng Giám đốc triển khai điều chỉnh quy hoạch theo quy định.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p>	100 %
22	23/BB-HĐQT	14/6/2024	<p>1. Duyệt Tờ trình số 145a/TTr-CTCPNS ngày 03/6/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc điều chỉnh một số nội dung của Quy chế tiền lương năm 2020.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học, thành viên HĐQT</p>	100 %

			thay mặt HĐQT ký quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 15/4/2020 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên liên quan đến nội dung được biểu quyết thông qua tại phiên họp HĐQT này để triển khai thực hiện.	
23	27/BB-HĐQT	28/6/2024	1. Đồng ý lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 182a/TTr-CTCPNS ngày 28/6/2024 của Ban Tổng Giám đốc, giao Tổng Giám đốc chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định của Công ty.	100 %
24	28/BB-HĐQT	03/7/2024	<p>1. Giao cho Ban Tổng Giám đốc Công ty tăng cường công tác quản lý, chủ động nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động SXKD, mở rộng mạng lưới tiêu thụ, thực hiện hiệu quả Kế hoạch, lộ trình giảm thất thoát năm 2024 và đề xuất của các đơn vị: XN Nước sạch Đại Từ, Trạm Cấp nước Phú Lương, XN Kinh doanh Nước sạch Thái Nguyên, XN Nước sạch Số 1, XN Nước sạch số 2. Thực hiện hạch toán khấu hao, hao mòn tài sản cố định và xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công theo đúng quy định của pháp luật; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.</p> <p>2. Giao cho Ban Tổng Giám đốc tiếp tục nghiên cứu, rà soát các quy định hiện hành của pháp luật, các ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước để hoàn thiện Điều lệ và các Quy chế của Công ty đảm bảo đúng quy định, trình HĐQT xem xét trước quý IV năm 2024 làm cơ sở trình ĐHCĐ Công ty trong phiên họp gần nhất.</p> <p>3. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty làm việc với các sở, ngành liên quan để phê duyệt Phương án giá nước sạch và giá bán nước sạch sinh hoạt năm 2024 đáp ứng đúng thời gian dự kiến khi lập kế hoạch SXKD năm 2024 và theo các nguyên tắc tính giá nước tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ; quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt tại Thông tư 43/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính; bảo đảm giá bán nước sạch được tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý trong quá trình sản xuất, phân phối nước sạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước; bảo đảm để các đơn vị cấp nước duy trì,</p>	100 %

			phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần tiết kiệm sử dụng nước có xét đến hỗ trợ người nghèo.	
25	28a/BB-HĐQT	15/7/2024	1. Thống nhất với Báo cáo số 193/BC-CTCPNS ngày 12/7/2024 của Nhóm Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty về việc rà soát, bổ sung quy hoạch Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.	100 %
26	29/BB-HĐQT	23/7/2024	1. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2024. 2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty ký Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2024 đã được HĐQT thông qua tại phiên họp này, công bố thông tin theo quy định.	100 %
27	30/BB-HĐQT	05/8/2024	1. Chấp thuận phương án thiết kế sử dụng ống DN110 mm và DN160 mm trong các công trình đầu tư đường ống mạng cấp 3 tại Báo cáo số 212/BC-CTCPNS ngày 01/8/2024 gồm: <i>(1) Công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước TDP5 Tân Sơn, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công.</i> <i>(2) Công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước tổ dân phố Đình, phường Tân Phú, thành phố Phổ Yên.</i> <i>(3) Công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm thành phố Thái Nguyên.</i> <i>(4) Công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước khu vực trung tâm xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công.</i> Về cơ chế đầu tư: Công ty đầu tư toàn bộ chi phí liên quan đến công tác phá dỡ, đào đắp đất, lắp đặt, hoàn trả mặt bằng tuyến ống DN110 mm và DN160 mm. Đối với tuyến ống nhỏ hơn DN100 mm thì thực hiện theo đúng Quy chế đầu tư đường ống mạng cấp 3 ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2024. 2. Giao ông Nguyễn Xuân Học – Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thi công các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.	100 %

28	30a/BB-HĐQT	15/8/2024	1. Phê duyệt Tờ trình số 219a/TTr-CTCPNS ngày 09/8/2024 về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2024 đã được kiểm toán.	100 %
29	31/BB-HĐQT	22/8/2024	1. Chấp thuận bổ sung danh mục các công trình vào Kế hoạch đầu tư, sửa chữa năm 2024 của Công ty theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 229/TTr-CTCPNS ngày 28/8/2024. Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại Biên bản họp này. Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các thủ tục đầu tư, sửa chữa các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.	100 %
30	32/BB-HĐQT	06/9/2024	1. Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2023 như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên. - Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên. - Mã chứng khoán: TNW - Ngày đăng ký cuối cùng: 18/9/2024 - Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2023 - Tỷ lệ chi trả cổ tức: 570 đồng/cổ phiếu (Tỷ lệ cổ tức tương ứng 5,7%) - Thời gian chi trả cổ tức: Từ ngày 25/9/2024 2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhất trí ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành Nghị quyết và các văn bản liên quan để triển khai thực hiện quyết nghị của HĐQT tại phiên họp này.	100 %
31	33a/BB-HĐQT	07/9/2024	1. Thống nhất với Báo cáo 112/BC-ĐUCT ngày 06/9/2024 của BCH Đảng bộ Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc giới thiệu nhân sự Đại hội Đảng bộ Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên khoá XIX, nhiệm kỳ 2025 – 2030.	100 %
32	34/BB-HĐQT	10/9/2024	1. Đồng ý phê duyệt nội dung đề xuất nêu trong Tờ trình số 239 ^a /TTr-CTPNS ngày 06/9/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước	100 %

			<p>sạch Thái Nguyên về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình đầu tư, nâng cấp mở rộng tuyến đường bê tông vào Bắc đảo Voi Phun, xóm Đồi Chè, xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên (Đường vào nhà máy nước Nam Núi Cốc).</p> <p>2. Ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty ký các văn bản, hồ sơ, quyết định có liên quan theo nội dung quyết nghị tại phiên họp HĐQT này.</p>	
33	35/BB-HĐQT	13/9/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Đầu tư tuyến ống mạng cấp 3 khu vực thành phố Thái Nguyên, Phố Yên, Sông Công (Lần 2) theo như đề nghị tại Tờ trình số 245/TTr-CTCPNS ngày 11/9/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
34	36/BB-HĐQT	04/10/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình bổ sung tuyến ống truyền tải từ nhà máy nước Sông Công đến đường 3/2 thành phố Sông Công theo như đề nghị tại Tờ trình số 261/TTr-CTCPNS ngày 25/9/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
35	37/BB-HĐQT	30/10/2024	<p>1. Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhất trí ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành Nghị quyết và các văn bản liên quan để triển khai thực hiện quyết nghị của HĐQT tại phiên họp này.</p>	100 %

36	39/BB-HĐQT	08/11/2024	<p>1. Duyệt Tờ trình số 51/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT về việc đề nghị điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;</p> <p>2. Duyệt Tờ trình số 52/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty;</p> <p>3. Duyệt Tờ trình số 53/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>4. Duyệt Tờ trình số 54/TTr-HĐQT ngày 08/11/2024 của HĐQT về việc đề nghị ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>5. Duyệt Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 25/10/2024 của Ban Kiểm soát về việc đề nghị ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.</p> <p>6. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 (Theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>7. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhất trí ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký ký các văn bản, tài liệu liên quan đến các nội dung được biểu quyết thông qua tại phiên họp HĐQT này và các văn bản để triển khai thực hiện các thủ tục tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2024.</p>	100 %
37	40/BB-HĐQT	14/11/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình đầu tư tuyến ống mạng cấp 3 khu vực thành phố Thái Nguyên, Phô Yên, Sông Công (Lần 3) theo đề nghị tại Tờ trình số 315/TTr-CTCPNS ngày 12/11/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
38	41/BB-HĐQT	20/11/2024	<p>1. Nhất trí với đề nghị của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên, nội dung theo Tờ trình số 322/TTr-CTCPNS ngày 18/11/2024 về việc cho chủ trương đầu tư đi</p>	100 %

			<p>chuyển một số tuyến ống cấp nước dọc QL37 đoạn từ đảo tròn Diêm Thụy đến Cầu Mây huyện Phú Bình; Lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước trong khu tái định cư Đại học Thái Nguyên và Thay thế tuyến ống mạng cấp 3 khu vực phường Quán Triều, Tân Long, Phúc Hà.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	
39	42/BB-HĐQT	25/11/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Di chuyển một số tuyến ống cấp nước dọc QL37 đoạn từ đảo tròn Diêm Thụy đến Cầu Mây huyện Phú Bình theo đề nghị tại Tờ trình số 327/TTr-CTCPNS ngày 21/11/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
40	43a/BB-HĐQT	28/11/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước trong khu tái định cư Đại học Thái Nguyên, thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 330/TTr-CTCPNS ngày 26/11/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
41	44/BB-HĐQT	30/11/2024	<p>1. Chấp thuận đề ông Nguyễn Bá Quyết, sinh ngày 28/02/1976, số CCCD 030076007979 cấp ngày 20/02/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý về trật tự xã hội; chức vụ hiện nay là Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên kể từ ngày 01/12/2024 theo nguyện vọng của cá nhân ông Quyết. Ông</p>	100 %

			<p>Nguyễn Bá Quyết có trách nhiệm bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu, công việc có liên quan đến chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cho Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên trước ngày 01/12/2024.</p> <p>2. Giao Tổng Giám đốc Công ty quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và giải quyết Đơn đề nghị của ông Phạm Quang Doanh – Phó Trưởng phòng Quản lý đầu tư ngày 29/11/2024 theo thẩm quyền quy định.</p>	
42	45/BB-HĐQT	03/12/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp các công trình theo nội dung đề nghị của Ban Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 334a/TTr-CTCPNS ngày 29/11/2024 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Lắp đặt tuyến ống cấp mạng cấp 3 khu công sở xã Nhã Lộng, xóm Thuận pháp huyện Phú Bình và TDP Thanh Xuân 1 phường Phố Cò thành phố Sông Công và Tờ trình số 335a/TTr-CTCPNS ngày 29/11/2024 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Thay thế tuyến ống mạng cấp 3 khu vực Quán Triều, Tân Long, Phúc Hà.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
43	46/BB-HĐQT	09/12/2024	<p>1. Nhất trí phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Đầu tư tuyến ống mạng cấp 3 khu vực thành phố Thái Nguyên, Phố Yên, Sông Công – Lắp đặt tuyến ống cấp nước xóm Đór, Bãi Hát, Na Giang, xóm Chùa xã Bá Xuyên, TP Sông Công theo Tờ trình số 344/TTr-CTCPNS ngày 05/12/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Vũ Khánh Lâm	Trưởng BKS	16/6/2020		Thạc sỹ kinh tế
2	Bà Hoàng Thị Huệ	Kiểm soát viên	29/5/2015		Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Kiểm soát viên	01/6/2022		Cử nhân ngoại ngữ

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Ông Vũ Khánh Lâm	06/06	100 %	100 %	
2	Bà Hoàng Thị Huệ	06/06	100 %	100 %	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	06/06	100 %	100 %	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS đã tham gia phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; tham gia, giám sát công tác tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 (Được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản); đại diện BKS tham gia, giám sát thông qua các phiên họp HĐQT, phiên họp giao ban cán bộ chủ chốt hằng tháng, các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty, các thủ tục liên quan đến hoạt động của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan.

BKS luôn thường trực tiếp nhận thông tin phản ánh của cổ đông, năm 2024 BKS không nhận được kiến nghị, khiếu nại nào của cổ đông phản ánh về công tác quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát;

BKS đã duy trì trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

BKS tham gia ý kiến trong việc lãnh đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Học	22/3/1971	Cử nhân Kinh tế	03/11/2017
2	Ông Nguyễn Văn Tiến	28/4/1969	Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	01/02/2017
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	28/02/1976	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Cấp Thoát nước	01/6/2015
4	Ông Lê Huy Phú	22/7/1983	Kỹ sư Cấp Thoát nước, Kỹ sư Tự động hoá	04/10/2023

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Minh Phương	30/10/1984	Cử nhân Kế toán	01/4/2020

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

(Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VII)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:*

Công ty hợp đồng nguyên tắc với Công ty TNHH Xây dựng công trình Nước sạch Thái Nguyên (là Công ty con) về việc thi công mở mạng khách hàng sử dụng nước mới cho Công ty.

4.2. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.*

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất với thành viên HĐQT, thành viên BKS, giám đốc và người quản lý khác: Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VIII).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

(Chi tiết tại Phụ lục 2 – Mục VIII)

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC:

Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TU. CHỦ TỊCH HĐQT
THÀNH VIÊN - TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Học

PHỤ LỤC 01- MỤC VII: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 01/BC-HDQT ngày 24/01/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1	Nguyễn Quang Mai		Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật	CCCD					29/05/2015			Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Cúc			Hộ chiếu					29/05/2015			Vợ
1.2	Nguyễn Linh Phương			Hộ chiếu					29/05/2015			Con gái
1.3	Nguyễn Khánh Vân			Hộ chiếu					29/05/2015			Con gái
1.4	Nguyễn Bảo Anh			Không có					25/09/2018		Còn nhớ	Con gái
1.5	Nguyễn Quang An			Không có					10/01/2022		Còn nhớ	Con trai
1.6	Nguyễn Quang Uyển			Không có					29/05/2015		Đã mất	Bố đẻ
1.7	Dương Thị Cúc			CCCD					29/05/2015			Mẹ đẻ
1.8	Nguyễn Xuân Gót			CMND					29/05/2015			Bố vợ
1.9	Nguyễn Thị Ngoan			CCCD					29/05/2015			Mẹ vợ
1.10	Nguyễn Thị Yến			CCCD					29/05/2015			Chị gái
1.11	Nguyễn Thị Uy			CCCD					29/05/2015			Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.12	Nguyễn Thị Mai Hoa			CCCD					29/05/2015			Chị gái
1.13	Nhữ Văn Khoa			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.14	Thân Nhân Lâm			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.15	Nguyễn Hữu Tân			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á			ĐKKD					29/05/2015			Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Ngô Việt Nam			ĐKKD					29/05/2015			Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT
1.18	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng			ĐKKD					28/12/2017			Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT đến hết ngày 15/5/2024
1.19	Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng			ĐKKD					28/12/2017			Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT
1.20	Công ty DOINCO Việt Nam			ĐKKD					29/05/2015			Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT
1.21	Công ty cổ phần VBIC Việt Nam			ĐKKD					04/06/2018			Ông Nguyễn Quang Mãi là người đại diện quản lý phần vốn góp và Chủ tịch HĐQT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2	Nguyễn Xuân Học		Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					08/08/2017			Người nội bộ
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD					8/8/2017 (Cứ lại ngày 21/01/2020)			Ông Nguyễn Xuân Học (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 21,55% tương đương 3.449.232 cổ phần)
2.2	Nguyễn Thị Nhâm			CCCD					08/08/2017			Vợ
2.3	Nguyễn Xuân Tiến			CCCD					08/08/2017			Con trai
2.4	Nguyễn Thị Khánh Linh			CCCD					08/08/2017			Con gái
2.5	Nguyễn Thị Tùng Lâm			CCCD					08/08/2017			Con dâu
2.6	Nguyễn Xuân Khoa			CCCD					08/08/2017			Bố đẻ
2.7	Lã Thị Bích Hằng			Không có					08/08/2017		Đã mất	Mẹ đẻ
2.8	Nguyễn Văn Tý			CCCD					08/08/2017			Bố vợ
2.9	Nguyễn Thị Hương			CCCD					08/08/2017			Mẹ vợ
2.10	Nguyễn Xuân Khương			CCCD					08/08/2017			Em trai
2.11	Nguyễn Xuân Chương			CCCD					08/08/2017			Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.12	Lê Thị Hồng Phương			CCCD					08/08/2017			Em dâu
2.13	Vũ Thị Tuyết Nhung			CCCD					08/08/2017			Em dâu
3	Nguyễn Văn Tiến		Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					05/02/2016			Người nội bộ
3.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD					05/02/2016			Ông Nguyễn Văn Tiến (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
3.2	Nguyễn Thị Thúy			CCCD					05/02/2016			Vợ
3.3	Nguyễn Thảo Nguyễn			CCCD					05/02/2016			Con gái
3.4	Nguyễn Minh Quân			Không có					05/02/2016			Con trai
3.5	Nguyễn Văn Vần			CCCD					05/02/2016			Bố đẻ
3.6	Nguyễn Thị Hanh			CCCD					05/02/2016			Mẹ đẻ
3.7	Nguyễn Văn Xuân			CCCD					05/02/2016			Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.8	Nguyễn Thị Sinh			Không có					05/02/2016			Mẹ vợ
3.9	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD					05/02/2016			Anh trai
3.10	Nguyễn Cẩm Tú			CCCD					05/02/2016			Chị gái
3.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai			CCCD					05/02/2016			Chị dâu
3.12	Nguyễn Đức Quang			Không có					05/02/2016	Đã mất		Anh rể
4	Nguyễn Bá Quyết		Thành viên Hội đồng Quản trị	CCCD					29/05/2015			Người nội bộ
4.1	Vũ Thị Hà			CCCD					29/05/2015			Vợ
4.2	Nguyễn Hoàng Anh			Hộ chiếu					29/05/2015			Con trai
4.3	Nguyễn Hà Trang			CCCD					29/05/2015			Con gái
4.4	Nguyễn Bá Năm			CCCD					29/05/2015			Bố đẻ
4.5	Mạc Thị Viên			Không có					29/05/2015	Đã mất		Mẹ đẻ
4.6	Vũ Xuân Tề			CCCD					29/05/2015			Bố vợ
4.7	Nguyễn Thị Cài			Không có					29/05/2015	Đã mất		Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.8	Bùi Kim Tuyền			CCCD					29/05/2015			Mẹ kế
4.9	Nguyễn Bá Thắng			CCCD					29/05/2015			Em trai
4.10	Nguyễn Thị Nhung			CCCD					29/05/2015			Em gái
4.11	Trịnh Đức Hoàng			CCCD					29/05/2015			Em rể
4.12	Nguyễn Thị Thu Hương			CCCD					29/05/2015			Em dâu
4.13	Công ty cổ phần nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Hải Dương			ĐKKD					29/05/2015			Ông Nguyễn Bá Quyết là Giám đốc Công ty
5	Lê Quang Hải		Thành viên HĐQT - Thư ký Công ty	CCCD					21/04/2023			Người nội bộ
5.1	Lưu Thị Như Hoa			CCCD					21/04/2023			Vợ
5.2	Lê Quang Dương			Không có					21/04/2023		Còn nhỏ	Con trai
5.3	Lê Quang Thế			CCCD					21/04/2023			Bố đẻ
5.4	Nguyễn Thị Hiền			CCCD					21/04/2023			Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.5	Lưu Văn Hoài			CCCD					21/04/2023			Bố vợ
5.6	Phạm Thị Nhái			CCCD					21/04/2023			Mẹ vợ
5.7	Lê Quang Hùng			CCCD					21/04/2023			Anh trai
5.8	Phạm Mai Ca			CCCD					21/04/2023			Chị dâu
6	Lê Huy Phú		Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					01/02/2020			Người nội bộ (Bỏ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 04/10/2023)
6.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD					01/02/2020			Ông Lê Huy Phú (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
6.2	Trần Thị Thu Huyền			CCCD					01/02/2020			Vợ
6.3	Lê Trần Minh			Không có					01/02/2020		Còn nhỏ	Con trai
6.4	Lê Nhật Linh			Không có					01/02/2020		Còn nhỏ	Con gái
6.5	Lê Văn Ngọc			CCCD					01/02/2020			Bố đẻ
6.6	Trịnh Thị Hoa			CCCD					01/02/2020			Mẹ đẻ
6.7	Trần Văn Vinh			CCCD					01/02/2020			Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
6.8	Nguyễn Thị Tâm			CCCD				01/02/2020		Đã mất	Mẹ vợ	
6.9	Lê Kế Phong			CCCD				01/02/2020			Anh trai	
6.10	Lê Phương Lan			CCCD				01/02/2020			Chị gái	
6.11	Phạm Thị Thu Hương			CCCD				01/02/2020			Chị dâu	
6.12	Vũ Tuấn Giang			CCCD				01/02/2020			Anh rể	
7	Nguyễn Minh Phương		Kế toán trưởng Công ty	CCCD				01/04/2020			Người nội bộ	
7.1	Phạm Thanh Huyền			CCCD				01/04/2020			Vợ	
7.2	Nguyễn Khánh Chi			Không có				01/04/2020		Còn nhỏ	Con gái	
7.3	Nguyễn Minh Quang			Không có				01/04/2020		Còn nhỏ	Con trai	
7.4	Nguyễn Văn Bùi			CCCD				01/04/2020			Bố đẻ	
7.5	Nguyễn Thị Lập			CCCD				01/04/2020			Mẹ đẻ	
7.6	Phạm Đăng Phát			CCCD				01/04/2020			Bố vợ	
7.7	Vũ Thị Thoa			CMND				01/04/2020			Mẹ vợ	
7.8	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD				01/04/2020			Em Gái	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
7.9	Nguyễn Hồng Trường			CCCD					01/04/2020			Em rể
7.10	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng			ĐKKD					16/05/2024			Ông Nguyễn Minh Phương là thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 16/5/2024
8	Vũ Khánh Lâm		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD					16/06/2020			Người nội bộ
8.1	Phạm Thanh Hương			CCCD					16/06/2020			Vợ
8.2	Vũ Minh Quang			Không có					01/09/2022		Còn nhỏ	Con trai
8.3	Vũ Quang Minh			Không có					01/09/2022		Còn nhỏ	Con trai
8.4	Vũ Minh Tâm			CCCD					16/06/2020			Bố đẻ
8.5	Phạm Thị Lan			CCCD					16/06/2020			Mẹ đẻ
8.6	Phạm Văn Hồ			CCCD					16/06/2020			Bố vợ
8.7	Trần Thị Bình			CCCD					16/06/2020			Mẹ vợ
8.8	Vũ Quang Huy			CCCD					16/06/2020			Em trai
8.9	Trần Thị Mai Liên			CCCD					16/06/2020			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
9	Nguyễn Thị Mai		Kiểm soát viên	CCCD				01/06/2022			Người nội bộ	
9.1	Phạm Văn Khải			CCCD				01/06/2022			Chồng	
9.2	Phạm Đức Minh			CCCD				01/06/2022			Con trai	
9.3	Phạm Thế Vinh			Không có				01/06/2022		Còn nhỏ	Con trai	
9.4	Nguyễn Minh Hiệu			CCCD				01/06/2022			Bố đẻ	
9.5	Nguyễn Thị Lý			CCCD				01/06/2022			Mẹ đẻ	
9.6	Phạm Văn Đông			CCCD				01/06/2022			Bố chồng	
9.7	Hoàng Thị Mỹ			CCCD				01/06/2022			Mẹ chồng	
9.8	Nguyễn Văn Cường			CCCD				01/06/2022			Anh trai	
9.9	Nguyễn Thị Huệ			CCCD				01/06/2022			Chị gái	
9.10	Nguyễn Thị Hương			CCCD				01/06/2022			Chị gái	
9.11	Nguyễn Thị Hoa			CCCD				01/06/2022			Chị gái	
9.12	Phạm Thị Tâm			CCCD				01/06/2022			Chị dâu	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
9.13	Đào Văn Tuyền			CCCD					01/06/2022			Anh rể
9.14	Nguyễn Phúc Hường			CCCD					01/06/2022			Anh rể
10	Hoàng Thị Huệ		Kiểm soát viên	CCCD					29/05/2015			Người nội bộ
10.1	Nguyễn Huy Biên			CCCD					29/05/2015			Chồng
10.2	Nguyễn Thu Hà			CCCD					29/05/2015			Con gái
10.3	Nguyễn Công Tráng			Không có					29/05/2015		Còn nhỏ	Con trai
10.4	Hoàng Văn Uẩn			CCCD					29/05/2015			Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Lành			CCCD					29/05/2015			Mẹ đẻ
10.6	Nguyễn Hồng Diệp			Không có					29/05/2015		Đã mất	Bố chồng
10.7	Trịnh Thị Chanh			Không có					29/05/2015		Đã mất	Mẹ chồng
10.8	Hoàng Văn Hải			CCCD					29/05/2015			Em trai
10.9	Tạ Thị Mai Loan			CCCD					29/05/2015			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
11	Đào Mạnh Trường		Ban Thư ký Công ty	CCCD					19/06/2019			Người nội bộ
11.1	Hoàng Thị Huế			CCCD					10/12/2024			Vợ
11.2	Đào Mạnh Thành			CCCD					19/06/2019			Bố đẻ
11.3	Nguyễn Thị Hoa			CCCD					19/06/2019			Mẹ đẻ
11.4	Hoàng Trọng Hiệp			CCCD					10/12/2024			Bố vợ
11.5	Lê Thị Nguyệt			CCCD					10/12/2024			Mẹ vợ
11.6	Đào Thị Phương			CCCD					19/06/2019			Chị gái
11.7	Đào Mạnh Luân			CMND					19/06/2019			Em trai
11.8	Vũ Trung Kiên			CCCD					19/06/2019			Anh rể
12	Đỗ Thị Thanh Hương		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD					03/12/2019			Người nội bộ
12.1	Trần Quốc Tuấn			CCCD					03/12/2019			Chồng
12.2	Trần Quốc Thái			CCCD					03/12/2019			Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
12.3	Trần Xuân Bách			Không có					03/12/2019		Còn nhỏ	Con trai
12.4	Đỗ Văn Bình			Không có					03/12/2019		Đã mất	Bố đẻ
12.5	Đào Thị Thuần			CCCD					03/12/2019			Mẹ đẻ
12.6	Trần Quốc Tập			CCCD					03/12/2019			Bố chồng
12.7	Đông Thị Hào			CCCD					03/12/2019			Mẹ chồng
12.8	Đỗ Minh Nguyên			CCCD					03/12/2019			Em trai
12.9	Bùi Thị Vân Anh			CCCD					03/12/2019			Em dâu
13	UBND tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước						29/05/2015			
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		Cổ đông lớn	ĐKKD					29/05/2015			
15	Nguyễn Quang Mai		Cổ đông lớn	CCCD					16/06/2020			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
16	Công đoàn của Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						25/12/1962			
17	Đoàn thanh niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						25/12/1962			

PHỤ LỤC 01 - MỤC VIII: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 01/BC-HDQT ngày 24/01/2025)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Quang Mãi		Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật	CCCD				1.607.546	10,05%	Người nội bộ	
1.1	Nguyễn Thị Cúc			Hộ chiếu				-	0,00%	Vợ	
1.2	Nguyễn Linh Phương			Hộ chiếu				-	0,00%	Con gái	
1.3	Nguyễn Khánh Vân			Hộ chiếu				-	0,00%	Con gái	
1.4	Nguyễn Bảo Anh			Không có				-	0,00%	Con gái	
1.5	Nguyễn Quang An			Không có				-	0,00%	Con trai	
1.6	Nguyễn Quang Uyển			Không có				-	0,00%	Bố đẻ	
1.7	Dương Thị Cúc			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
1.8	Nguyễn Xuân Gót			CMND				-	0,00%	Bố vợ	
1.9	Nguyễn Thị Ngoan			CCCD				-	0,00%	Mẹ vợ	
1.10	Nguyễn Thị Yến			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
1.11	Nguyễn Thị Uy			CCCD				-	0,00%	Chị gái	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.12	Nguyễn Thị Mai Hoa			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
1.13	Nhữ Văn Khoa			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
1.14	Thân Nhân Lâm			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
1.15	Nguyễn Hữu Tân			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
1.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á			ĐKKD				6.560.000	41,00%	Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Ngô Việt Nam			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT	
1.18	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT đến hết ngày 15/5/2024	
1.19	Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT	
1.20	Công ty DOINCO Việt Nam			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.21	Công ty cổ phần VBIC Việt Nam			ĐKKD					0,00%	Ông Nguyễn Quang Mai là người đại diện quản lý phần vốn góp và Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Xuân Học		Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty	CCCD				0	0,00%	Người nội bộ	
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước					6.763.200	42,27%	Ông Nguyễn Xuân Học (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 21,55% tương đương 3.449.232 cổ phần)	
2.2	Nguyễn Thị Nhâm			CCCD				-	0,00%	Vợ	
2.3	Nguyễn Xuân Tiến			CCCD				-	0,00%	Con trai	
2.4	Nguyễn Thị Khánh Linh			CCCD				-	0,00%	Con gái	
2.5	Nguyễn Thị Tùng Lâm			CCCD				-	0,00%	Con dâu	
2.6	Nguyễn Xuân Khoa			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
2.7	Lã Thị Bích Hằng			Không có				-	0,00%	Mẹ đẻ	
2.8	Nguyễn Văn Tý			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.9	Nguyễn Thị Hương			CCCD				-	0,00%	Mẹ vợ	
2.10	Nguyễn Xuân Khương			CCCD				-	0,00%	Em trai	
2.11	Nguyễn Xuân Chương			CCCD				-	0,00%	Em trai	
2.12	Lê Thị Hồng Phương			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
2.13	Vũ Thị Tuyết Nhung			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
3	Nguyễn Văn Tiến		Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
3.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cố đông Nhà Nước	ĐKKD				6.763.200	42,27%	Ông Nguyễn Văn Tiến (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)	
3.2	Nguyễn Thị Thúy			CCCD				-	0,00%	Vợ	
3.3	Nguyễn Thảo Nguyên			CCCD				-	0,00%	Con gái	
3.4	Nguyễn Minh Quân			Không có				-	0,00%	Con trai	
3.5	Nguyễn Văn Ván			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
3.6	Nguyễn Thị Hanh			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.7	Nguyễn Văn Xuân			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	
3.8	Nguyễn Thị Sinh			Không có				-	0,00%	Mẹ vợ	
3.9	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD				-	0,00%	Anh trai	
3.10	Nguyễn Cẩm Tú			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
3.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai			CCCD				-	0,00%	Chị dâu	
3.12	Nguyễn Đức Quang			Không có				-	0,00%	Anh rể	
4	Nguyễn Bá Quyết		Thành viên Hội đồng Quản trị	CCCD				206.100	1,29%	Người nội bộ	
4.1	Vũ Thị Hà			CCCD				-	0,00%	Vợ	
4.2	Nguyễn Hoàng Anh			Hộ chiếu				-	0,00%	Con trai	
4.3	Nguyễn Hà Trang			CCCD				-	0,00%	Con gái	
4.4	Nguyễn Bá Năm			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
4.5	Mạc Thị Viên			Không có				-	0,00%	Mẹ đẻ	
4.6	Vũ Xuân Tề			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	
4.7	Nguyễn Thị Cải			Không có				-	0,00%	Mẹ vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.8	Bùi Kim Tuyền			CCCD				-	0,00%	Mẹ kế	
4.9	Nguyễn Bá Thắng			CCCD				-	0,00%	Em trai	
4.10	Nguyễn Thị Nhung			CCCD				-	0,00%	Em gái	
4.11	Trịnh Đức Hoàng			CCCD				-	0,00%	Em rể	
4.12	Nguyễn Thị Thu Hương			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
4.13	Công ty cổ phần nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Hải Dương			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Bá Quyết là Giám đốc Công ty	
5	Lê Quang Hải		Thành viên HĐQT - Thư ký Công ty	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
5.1	Lưu Thị Như Hoa			CCCD				-	0,00%	Vợ	
5.2	Lê Quang Dương			Không có				-	0,00%	Con trai	
5.3	Lê Quang Thế			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
5.4	Nguyễn Thị Hiền			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
5.5	Lưu Văn Hoài			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	
5.6	Phạm Thị Nhài			CCCD				-	0,00%	Mẹ vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.7	Lê Quang Hùng			CCCD				-	0,00%	Anh trai	
5.8	Phạm Mai Ca			CCCD				-	0,00%	Chị dâu	
6	Lê Huy Phú		Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD				48	0,0003%	Người nội bộ (Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 04/10/2023)	
6.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD				6.763.200	42,27%	Ông Lê Huy Phú (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)	
6.2	Trần Thị Thu Huyền			CCCD				-	0,00%	Vợ	
6.3	Lê Trần Minh			Không có				-	0,00%	Con trai	
6.4	Lê Nhật Linh			Không có				-	0,00%	Con gái	
6.5	Lê Văn Ngọc			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
6.6	Trịnh Thị Hoa			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
6.7	Trần Văn Vinh			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.8	Nguyễn Thị Tâm			Không có				-	0,00%	Mẹ vợ	
6.9	Lê Kế Phong			CCCD				-	0,00%	Anh trai	
6.10	Lê Phương Lan			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
6.11	Phạm Thị Thu Hương			CCCD				-	0,00%	Chị dâu	
6.12	Vũ Tuấn Giang			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
7	Nguyễn Minh Phương		Kế toán trưởng Công ty	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
7.1	Phạm Thanh Huyền			CCCD				-	0,00%	Vợ	
7.2	Nguyễn Khánh Chi			Không có				-	0,00%	Con gái	
7.3	Nguyễn Minh Quang			Không có				-	0,00%	Con trai	
7.4	Nguyễn Văn Bùi			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
7.5	Nguyễn Thị Lập			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
7.6	Phạm Đăng Phát			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.7	Vũ Thị Thoa			CMND				-	0,00%	Mẹ vợ	
7.8	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD				-	0,00%	Em Gái	
7.9	Nguyễn Hồng Trường			CCCD				-	0,00%	Em rể	
7.10	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng			ĐKKD				-	0,00%	Ông Nguyễn Minh Phương là thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 16/5/2024	
8	Vũ Khánh Lâm		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
8.1	Phạm Thanh Hương			CCCD				-	0,00%	Vợ	
8.2	Vũ Minh Quang			Không có				-	0,00%	Con trai	
8.3	Vũ Quang Minh			Không có				-	0,00%	Con trai	
8.4	Vũ Minh Tâm			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
8.5	Phạm Thị Lan			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
8.6	Phạm Văn Hồ			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	
8.7	Trần Thị Bình			CCCD				-	0,00%	Mẹ vợ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
8.8	Vũ Quang Huy			CCCD				-	0,00%	Em trai	
8.9	Trần Thị Mai Liên			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
9	Nguyễn Thị Mai		Kiểm soát viên	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
9.1	Phạm Văn Khải			CCCD				-	0,00%	Chồng	
9.2	Phạm Đức Minh			CCCD				-	0,00%	Con trai	
9.3	Phạm Thế Vinh			Không có				-	0,00%	Con trai	
9.4	Nguyễn Minh Hiệu			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
9.5	Nguyễn Thị Lý			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
9.6	Phạm Văn Đông			CCCD				-	0,00%	Bố chồng	
9.7	Hoàng Thị Mỹ			CCCD				-	0,00%	Mẹ chồng	
9.8	Nguyễn Văn Cường			CCCD				-	0,00%	Anh trai	
9.9	Nguyễn Thị Huệ			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
9.10	Nguyễn Thị Hương			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
9.11	Nguyễn Thị Hoa			CCCD				-	0,00%	Chị gái	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.12	Phạm Thị Tâm			CCCD				-	0,00%	Chị dâu	
9.13	Đào Văn Tuyển			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
9.14	Nguyễn Phúc Hương			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
10	Hoàng Thị Huệ		Kiểm soát viên	CCCD				13.611	0,09%	Người nội bộ	
10.1	Nguyễn Huy Biên			CCCD				9.632	0,06%	Chồng	
10.2	Nguyễn Thu Hà			CCCD				-	0,00%	Con gái	
10.3	Nguyễn Công Tráng			Không có				-	0,00%	Con trai	
10.4	Hoàng Văn Uẩn			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
10.5	Nguyễn Thị Lành			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
10.6	Nguyễn Hồng Diệp			Không có				-	0,00%	Bố chồng	
10.7	Trịnh Thị Chanh			Không có				-	0,00%	Mẹ chồng	
10.8	Hoàng Văn Hải			CCCD				-	0,00%	Em trai	
10.9	Tạ Thị Mai Loan			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
11	Đào Mạnh Trường		Ban Thư ký Công ty	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.1	Hoàng Thị Huế			CCCD				-	0,00%	Vợ	
11.2	Đào Mạnh Thành			CCCD				-	0,00%	Bố đẻ	
11.3	Nguyễn Thị Hoa			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
11.4	Hoàng Trọng Hiệp			CCCD				-	0,00%	Bố vợ	
11.5	Lê Thị Nguyệt			CCCD				-	0,00%	Mẹ vợ	
11.6	Đào Thị Phượng			CCCD				-	0,00%	Chị gái	
11.7	Đào Mạnh Luân			CMND				-	0,00%	Em trai	
11.8	Vũ Trung Kiên			CCCD				-	0,00%	Anh rể	
12	Đỗ Thị Thanh Hương		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD				-	0,00%	Người nội bộ	
12.1	Trần Quốc Tuấn			CCCD				-	0,00%	Chồng	
12.2	Trần Quốc Thái			CCCD				-	0,00%	Con trai	
12.3	Trần Xuân Bách			Không có				-	0,00%	Con trai	
12.4	Đỗ Văn Bình			Không có				-	0,00%	Bố đẻ	
12.5	Đào Thị Thuần			CCCD				-	0,00%	Mẹ đẻ	
12.6	Trần Quốc Tập			CCCD				-	0,00%	Bố chồng	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.7	Đông Thị Hào			CCCD				-	0,00%	Mẹ chồng	
12.8	Đỗ Minh Nguyên			CCCD				-	0,00%	Em trai	
12.9	Bùi Thị Vân Anh			CCCD				-	0,00%	Em dâu	
13	UBND tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	VSDTNWL Đ01				6.763.200	42,27%	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ là 42,27%	
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		Cổ đông lớn	ĐKKD				6.560.000	41,00%	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ là 41%	
15	Nguyễn Quang Mai		Cổ đông lớn	CCCD				1.607.546	10,05%	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ là 10,05%	
16	Công đoàn Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng					-	0,00%		
17	Đoàn thanh niên Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng					-	0,00%		

**PHỤ LỤC 02-MỤC VIII: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 01/BC-HDQT ngày 24/01/2025)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
4	Nguyễn Bá Quyết	Thành viên Hội đồng Quản trị	168.500	1,05%	206.100	1,29%	Mua 37.600 CP